

Bản án số: 52/2024/HS-PT
Ngày: 01 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đình Nghệ

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thọ

Bà Đào Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 6 và ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2024/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn N, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2003 tại huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn T và bà Huỳnh L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/11/2023 đến nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang.

Trong vụ án, còn có 06 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 19/9/2023, bị cáo Nguyễn VT tổ chức sinh nhật của Tới tại quán O thuộc ấp P, thị trấn D, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn VT rủ Phan T, Nguyễn HN, Nguyễn Y, Nguyễn N, Huỳnh H, Nguyễn Tiểu P, Trương T, Phan N đi hát karaoke và sử dụng ma túy. Khi vào phòng Vip 4 quán karaoke N thuộc ấp Phú Thạnh, thị trấn D, huyện C, tỉnh Hậu Giang, Tới đưa ma túy cho T chế biến (nấu) để mọi người cùng sử dụng. Phan T lấy 01 cái đĩa sứ màu trắng rồi lấy 01 quẹt gas, một ít khăn giấy và sử dụng thẻ căn cước công dân của Nhơn đưa để chế biến Ketamine, cùng lúc này Tới kêu N làm ống hút để sử dụng Ketamine nên N lấy từ trong ví (bóp) của mình 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng loại giấy polyme cuộn tròn lại và dùng vỏ đầu lọc thuốc lá để cố định thành ống hút. Đồng thời, Tới lấy thuốc lắc để chia cho mọi người trong phòng cùng sử dụng. Đối với số Ketamine và năm viên thuốc lắc còn lại bên trong bọc nylon Tới đem cất giấu ở gần góc tường bên phải phía ngoài của phòng Vip 4. Sau khi Tân chế biến ma túy xong Tới cầm đĩa Ketamine cùng với ống hút đưa những người trong phòng sử dụng. Sau đó, Nguyễn Y định dùng thẻ căn cước công dân của Nhơn để kẻ Ketamine thì thấy có thẻ nhựa có ghi chữ TEKMedi CARD nên Nguyễn Y để thẻ căn cước công dân của Nguyễn N ra ngoài, lúc này Nguyễn N lấy cất vào bóp của mình. Sau khi sử dụng Ketamine được một lúc thì lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ những đồ vật, tài sản khác có liên quan.

Căn cứ Kết luận giám định số: 812/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 01 bọc nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,56167 gam, loại Ketamine; Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 bọc nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,77563 gam, loại Ketamine; 05 viên nén màu trắng hình kim cương được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,99280 gam, loại MDMA.

Về vật chứng:

- 01 phong bì được niêm phong số 812/2023 ngày 26/9/2023 bên trong chứa vỏ bao gói và ma túy khối lượng còn lại sau giám định là: Chất bột màu trắng chứa trong 01 bọc nylon có khối lượng 0,46732 gam, loại Ketamine; Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 bọc nylon khối lượng 1,68786 gam, loại

Ketamine; 03 viên nén màu trắng hình kim cương có khối lượng 1,19455 gam, loại MDMA.

- 01 quẹt gas màu xanh-trắng có chữ SAIGON SILVER 90 đã qua sử dụng.

- 01 ống hút tự chế bằng tờ tiền Việt Nam loại Polyme mệnh giá 10.000 đồng dài 14cm, được quấn bên ngoài bởi ba đoạn vỏ đầu lọc thuốc lá.

- 01 thẻ nhựa có ghi chữ TEKMedi CARD, số 792004002269.

- 01 thẻ Căn cước công dân của Nguyễn N, sinh ngày 17/3/2003, số 094203003898, cấp ngày 25/5/2022, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2024/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn N phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn N 07 (bảy) năm tù thời hạn được tính từ ngày 07/11/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với 06 bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/4/2024, bị cáo Nguyễn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 19/9/2023, tại quán karaoke N (phòng vip 4) thuộc ấp Phú Thạnh, thị trấn D, huyện C, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Nguyễn N và các bị cáo Nguyễn VT, Phan T, Nguyễn HN, Nguyễn Y, Huỳnh H, Nguyễn Tiểu P đã cùng nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nêu trên.

Căn cứ vào tính chất mức độ của vụ án, vai trò của từng bị cáo, cũng như các tình tiết khác theo quy định của pháp luật, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo

Nguyễn N và các bị cáo khác cùng trong vụ án về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn N có kháng cáo, xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn N, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 07 năm tù là tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, ở cấp xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo có cung cấp các giấy xác nhận của chính quyền địa phương, là bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc khi tham gia Dân quân thường trực tại Ban Chỉ huy quân sự xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng và có nhiều thành tích, đóng góp trong phòng chống covid-19 tại địa phương, nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn N.

Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn N phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn N 06 (sáu) năm tù. Thời hạn được tính từ ngày 07/11/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PC11, PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT, Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Đình Nghệ